TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 09/2023/HS-ST Ngày 23 - 01- 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Văn Bảy và ông Ngô Duy Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở UBND thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh ngày 25/6/1995; Nơi cư trú: thôn TS, xã BL, huyện TĐ, tỉnh VPh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà : Lê Thị D; vợ, con: chưa có; Tiền sự: không.

Tiền án: 01. Tại Bản án số 103/2020/HSST ngày 21/7/2020 của TAND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn M 18 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 BLHS. Ngày 21/7/2020, bị cáo chấp hành xong khoản án phí HSST. Ngày 05/02/2022 bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/10/2023, Trần Văn M, sinh ngày 25/6/1995, đăng ký thường trú tại thôn BNg, xã BL, huyện TĐ, tỉnh VPh, hiện đang ở tại xưởng đá của anh Trần Trọng H, sinh năm 1987 ở thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo (M được anh H thuê làm công nhân và bảo vệ xưởng đá) có nhu cầu sử dụng ma túy nên một mình đi bộ đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được 03 gói ma túy (Heroine) được đúc trong một túi nilon nhỏ,

M cầm trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi vắng vẻ để sử dụng. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi M đang đi bộ đến đường tỉnh lộ 302 đoạn thuộc thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Công an xã Bồ Lý phát hiện, bắt quả tang.

**** Vật chứng thu giữ***:

- Thu tại lòng bàn tay trái Trần Văn M 01 túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu đỏ, bên trong chứa 3 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng, M khai nhận là ma túy heroine vùa mua với giá 600.000 đ, mục đích để bản thân sử dụng (niêm phong ký hiệu A1).

- Tạm giữ trong lòng bàn tay phải của Trần Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus vỏ màu xám đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0342219095.

Cùng ngày 05/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn M tại thôn Tây Sơn, xã Bồ lý, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 05/10/2023, CQĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với số chất cục bột màu trắng thu giữ của bị can. Ngày 09/10/2023, phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản kết luận số 2744/KLGĐ kết luận:

"Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng là 0,2463g (Không phảy hai bốn sáu ba gam, không kể bao bì) là ma túy loại Heroine". Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật A1= 0,1954g cùng toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc gói ma tuý heroine bị thu giữ, Trần Văn M khai, ngày 05/10/2023, sau khi nảy sinh ý định sử dụng ma túy, M đi bộ đến ngã ba thôn xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo gặp và mua được của một người đàn ông lạ mặt, khoảng 35 tuổi 03 gói ma túy (Heroine) được đúc trong một túi nilon nhỏ với giá 600.000đ. Sau khi mua được ma túy M cầm ở tay trái đi tìm nơi sử dụng thì bị bắt như nêu trên. Do M khai không xác định được địa chỉ, tên tuổi của đối tượng đã bán ma túy heroine nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ xử lý sau.

**** Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự:***

Đối với mẫu vật ma túy do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định là A1 = 0,1954 g cùng toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám đã qua sử dụng bên trông lắp sim số 0342219095, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của bị can, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại Bản cáo trạng số:08/CT-VKSTĐ ngày 05/01/2024 Viện kiểm sát nhân

dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Trần Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Trần Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, phạt: Trần Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Trần Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 05/10/2023, tại tỉnh lộ 302 đoạn thuộc thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Văn M bị bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói nhỏ ma túy heroine có khối lượng 0,2463g, M khai vừa mua được của người đàn ông lạ mặt tại khu vực ngã ba xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... c) Heroine … có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam". Do đó, Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là một tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân.

Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Trần Văn M đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS "tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định là 00,1954 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn M 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám đã qua sử dụng.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/10/2023).

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định là 0,1954 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn M 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày

08/01/2024).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc Trần Văn M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hạnh